

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5609 /UBND-NC  
V/v thực hiện chế độ tiền thưởng  
theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP  
ngày 30/6/2024 của Chính phủ

Bình Phước, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây viết tắt là Nghị định số 73/2024/NĐ-CP); Công văn số 7585/BNV-TL ngày 26/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện chế độ tiền thưởng;

Để tổ chức thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; các tổ chức Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương):

a) Xây dựng Quy chế tiền thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc xây dựng Quy chế tiền thưởng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP, gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra; triển khai thực hiện công khai Quy chế tiền thưởng trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

b) Kịp thời xét thưởng và chịu trách nhiệm về công tác xét thưởng thành tích công tác xuất sắc đột xuất, thưởng định kỳ hàng năm cho các cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thực hiện việc đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thực chất, hiệu quả gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao là cơ sở để thực hiện chế độ tiền thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Việc thực hiện chế độ tiền thưởng bảo đảm đúng đối tượng, dân chủ, khách quan, minh bạch nhằm tạo động lực, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phát huy năng lực công tác, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



đ) Quỹ tiền thưởng hàng năm nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (*không bao gồm phụ cấp*) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đến hết ngày 31/01 của năm sau liền kề, nếu cơ quan, đơn vị không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

e) Nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

g) Ngân sách địa phương hỗ trợ nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng cho các cơ quan, đơn vị và các cấp ngân sách sau khi đã cân đối các nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính, trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên, các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí quỹ tiền thưởng hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Giao Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ tiền thưởng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo thẩm quyền, báo cáo về UBND tỉnh khi có yêu cầu.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như trên;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, (T506CV).

**CHỦ TỊCH** *hc*



**Trần Tuệ Hiền**